

Số: 56 /TB-CNVPĐKĐĐ

Hung Yên, ngày 27 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

“ V/v trình tự, thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp do bị mất “

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên

Ngày 19 tháng 8 năm 2026 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai số 07 nhận được Số hồ sơ H31.36.128-260819-0001 của Trung tâm phục vụ HCC xã Quang Hưng, tỉnh Hưng Yên; V/v Đơn trình báo mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Trần Thị Xuân (người được thừa kế). Số phát hành BO 770138, số vào sổ cấp GCN: CH 00155, tại thửa đất số: 98, tờ bản đồ số: 20, diện tích 586,3 m², địa chỉ thửa đất: Thôn Sỹ Quý, xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên do Ủy ban nhân dân huyện Phù Cừ cấp ngày 20/8/2013.

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai số 07 đã tiến hành kiểm tra thông tin về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên. Số phát hành BO 770138, số vào sổ cấp GCN: CH 00155, tại thửa đất số: 98, tờ bản đồ số: 20, diện tích 586,3 m², địa chỉ thửa đất: Thôn Sỹ Quý, xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên do Ủy ban nhân dân huyện Phù Cừ cấp ngày 20/8/2013.

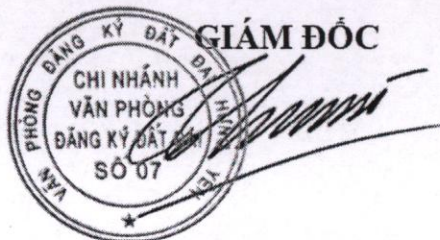
Ngày 30/7/2026, gia đình bà Trần Thị Xuân đã thực hiện thủ tục phân chia di sản thừa kế do ông Trần Văn Hòa chết năm 2018 và bà Nguyễn Thị Liên chết năm 2016 để lại, thừa kế cho bà Trần Thị Xuân toàn quyền sử dụng.

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai số 07, thông báo tới Ủy ban nhân dân xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Điểm c Mục 2 Phần VIII của “ Phần C Phụ lục I: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT” ban hành kèm theo Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên: “...Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển thông tin đến Ủy ban nhân dân xã nơi có đất để thực hiện nội dung quy định tại Mục 3 phần VIII này đối với hộ gia đình, cá nhân; thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời gian 15 ngày về việc mất Giấy chứng nhận đã cấp...”.


Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.



Tạ Đoan Hùng

UBND XÃ/PHƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HCC XÃ
QUANG HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hung Yên, ngày 19 tháng 08 năm 2026



H31.36.128-260819-0001

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Số hồ sơ: H31.36.128-260819-0001

(Liên: Lưu/Giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Trần Xuân Hoan

Đã tiếp nhận hồ sơ của ông (bà): NGUYỄN VĂN ĐẠT

Địa chỉ: Xóm 7, Thôn Bắc Minh Tân, Xã Quang Hưng, Tỉnh Hưng Yên

Số điện thoại: Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: **Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất**

1. Thành phần hồ sơ:

- (1) Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 11/ĐK ban hành kèm theo Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; (1 Bản chính)

2. Số lượng hồ sơ: 1

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Thời gian này không bao gồm thời gian niêm yết, công khai, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian xác định và thực hiện nghĩa vụ tài chính; Trong khoảng thời gian trên TTHC sẽ thông báo tạm dừng thời gian giải quyết và tiếp tục tính thời gian sau khi người sử dụng đất thực hiện xong nghĩa vụ tài chính, cơ quan có thẩm quyền xử lý xong vi phạm pháp luật và người vi phạm đã khắc phục xong hậu quả)

4. Thời gian nhận hồ sơ: 19/08/2026 10:52:42

5. Thời gian trả kết quả dự kiến: 04/09/2026 10:52:42

6. Đăng ký nhận kết quả tại: Trung tâm Phục vụ HCC xã Quang Hưng

Vào sổ theo dõi, Quyền số:.....02....., Số thứ tự: 3499...

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGUYỄN VĂN ĐẠT

Trần Xuân Hoan

Hung Yên, ngày 14 tháng 08 năm 2026

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỒ SƠ

Kính gửi: Trung tâm phục vụ HCC xã Quang Hưng

Tôi tên: Nguyễn Văn Mạnh - Chức vụ: Viên chức

Đơn vị giải quyết hồ sơ: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai số 07

Điện thoại: 0982460755

Ngày 11 tháng 08 năm 2026 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai số 07 nhận được hồ sơ luân chuyển từ Trung tâm phục vụ Hành chính công xã Quang Hưng có số hồ sơ: H31.36.128-260811-0020.

Lĩnh vực đề nghị giải quyết: Cấp lại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do bị mất.

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai số 07 đã giao cho tôi kiểm tra hồ sơ.

Kết quả kiểm tra hồ sơ còn một số nội dung cần hoàn thiện cụ thể như sau:

1. Đề nghị bổ sung Đơn trình báo Mất Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do người được hưởng di sản thừa kế ký nhận đơn trình báo.

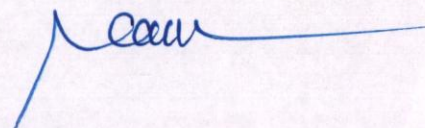
2. Đơn đăng ký biến động thay đổi thông tin ghi sai thông tin địa chỉ thường trú của bà Trần Thị Xuân..

3. Căn cứ Văn bản ủy quyền 108 quyền số 01/2026-SCT/CK,ĐC ngày 30/7/2026 do Trung tâm phục vụ hành chính công xã Tổng Trần chứng thực. Đề nghị làm rõ nội dung Ủy quyền cho người đại diện được ký vào các loại văn bản cụ thể ở nội dung nào.

Đề nghị Trung tâm phục vụ Hành chính công xã Quang Hưng hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện các nội dung trên.

Người hướng dẫn

(Ký, ghi rõ họ và tên)



Nguyễn Văn Mạnh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN TRÌNH BÁO

MẤT GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai số 07

Tên tôi là: **Trần Thị Xuân** sinh năm: 1970

CC số: 033170001654 do Bộ công an cấp ngày 22/09/2025 .

Địa chỉ thường trú tại: phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh

Tôi làm đơn này trình báo với quý cơ quan một việc như sau:

Tôi nhận phân chia di sản quyền sử dụng đất của bố mẹ tôi là ông Trần Văn Hòa sinh năm 1940 đã chết năm 2018 và bà Nguyễn Thị Liên sinh năm 1943 đã chết năm 2016; Căn cứ theo Giấy chứng nhận QSD đất số **BO 770138**, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **CH00155** được UBND huyện Phù Cừ cấp ngày **20/8/2013** mang tên ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên cụ thể tại thửa đất số: 98 , tờ bản đồ số: 20, diện tích: 586,3 m², mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn.

Giấy chứng nhận QSD đất này mất là do trong quá trình dọn dẹp nhà cửa có bị thất lạc quyền sổ trên, gia đình chúng tôi đã tìm khắp nơi nhưng không thấy.

Vậy tôi làm đơn này trình báo với Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai số 07 cũng như các cấp có thẩm quyền xem xét nội dung đơn trình bày trên là đúng sự thật để gia đình tôi làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Tôi xin cam kết không thể chấp hoặc chuyển nhượng cho bất cứ cá nhân hoặc đơn vị nào và cam đoan lời kê khai của tôi là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2026

Người làm đơn

Trần Thị Xuân

Mẫu số 20. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai số 07

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

- Tên⁽²⁾: TRẦN THỊ XUÂN

- Giấy tờ nhân thân/pháp nhân⁽³⁾: CC số: 033170001654

- Địa chỉ⁽⁴⁾: phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh

- Mã số thuế (nếu có):

- Điện thoại liên hệ (nếu có): Hộp thư điện tử (nếu có):

(Trường hợp có nhiều đồng sử dụng, sở hữu thì kê khai thông tin một người đại diện; đồng thời lập danh sách theo Bảng 20a đính kèm)

II. Nội dung biến động⁽⁵⁾:

- Nhận phân chia di sản quyền sử dụng đất

- Có nhu cầu cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

III. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có)⁽⁶⁾:

.....

IV. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁷⁾:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp (bản photo);

(2)

(3)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 18 tháng 08 năm 2026

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Xuân
Trần Thị Xuân

Mẫu số 20. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai số 07

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

- Tên⁽²⁾: TRẦN THỊ XUÂN

- Giấy tờ nhân thân/pháp nhân⁽³⁾: CC số: 033170001654

- Địa chỉ⁽⁴⁾: phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh

- Mã số thuế (nếu có):.....

- Điện thoại liên hệ (nếu có): Hộp thư điện tử (nếu có):

(Trường hợp có nhiều đồng sử dụng, sở hữu thì kê khai thông tin một người đại diện; đồng thời lập danh sách theo Bảng 20a đính kèm)

II. Nội dung biến động⁽⁵⁾:

- Thay đổi địa chỉ thửa đất: Từ xã Tổng Trân, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên thành xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên

- Thay đổi thông tin thửa đất: Từ thửa đất số:.....tờ bản đồ số.....thành thửa đất số....
tờ bản đồ số.....

III. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có)⁽⁶⁾:

IV. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁷⁾:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2).....

(3).....

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 18 tháng 8 năm 2026

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Xuân
Trần Thị Xuân

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

VĂN BẢN PHÂN CHIA DI SẢN

Hôm nay, trước mặt Công chứng tư pháp ký tên dưới đây, tôi tên là: **Trần Thị Xuân**, sinh năm: 1970 ; CC số 033170001654 do Bộ công an cấp ngày 22/09/2025. Địa chỉ thường trú tại: phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.

I. CĂN CỨ PHÂN CHIA DI SẢN

Bằng văn bản này, tôi tự nguyện khai và cam đoan hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung sau:

1. Căn cứ quan hệ thừa kế:

- Người để lại di sản: Ông Trần Văn Hòa sinh năm: 1940 ; Chết năm: 2018 ; Địa chỉ thường trú trước khi chết: xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Tống Trân, tỉnh Hưng Yên) và vợ là Bà Nguyễn Thị Liên sinh năm: 1943 ; Chết năm: 2016; Địa chỉ thường trú trước khi chết: xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Tống Trân, tỉnh Hưng Yên).

- Ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên không có con nuôi, con riêng, không có bố nuôi, mẹ nuôi. Bố đẻ, mẹ đẻ của ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên chết trước khi ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên chết. Trước khi chết, ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên không để lại Di chúc, không để lại nghĩa vụ nào về tài sản mà những người thừa kế phải thực hiện.

- Ông Trần Văn Hòa và vợ là bà Nguyễn Thị Liên chỉ có 04 người con gồm:

1. Bà: Trần Thị Xuân ; Sinh năm: 1970 ;

2. Ông: Trần Văn Công ; Sinh năm: 1981 ;

3. Bà: Trần Thị Quế ; Sinh năm: 1979 ;

4. Bà: Trần Thị Lan ; Sinh năm: 1974 – Đã chết năm 2022. Bà Trần Thị Lan và chồng là ông Trương Thành Nhơn sinh năm 1971 có 03 người con gồm: bà Trương Thị Huyền Trang sinh năm 2002, Trương Thị Thu Huyền sinh năm 2002 và Trương Thị Ngọc Ly sinh năm 2006. Bà Trần Thị Lan không có con nuôi, con riêng, bố nuôi, mẹ nuôi. Trước khi chết bà Trần Thị Lan không để lại Di chúc, không để lại nghĩa vụ nào về tài sản mà những người thừa kế phải thực hiện.

2. Di sản thừa kế:

- Di sản thừa kế mà ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên để lại là quyền sử dụng đất căn cứ theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số BO 770138 vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH00155 do UBND huyện Phù Cù cấp ngày 20/8/2013 cụ thể như sau:

a. Thừa đất số: 98, Tờ bản đồ số: 20

b. Địa chỉ: xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Tống Trân, tỉnh Hưng Yên)

c. Diện tích: 586,3 m² (Bằng chữ: Năm trăm tám mươi sáu phẩy ba mét vuông)

d. Hình thức sử dụng riêng: không m², chung: 586,3 m²

đ. Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

e. Thời hạn sử dụng: Lâu dài

g. Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất

3. Người thừa kế:

Các ông/bà: Trần Văn Công , Trần Thị Quế đã có Văn bản từ chối nhận di sản, tự nguyện từ chối nhận toàn bộ phần di sản được thừa kế theo pháp luật đối với di sản mà ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên để lại nêu trên.

Các ông/bà: Trương Thành Nhơn , Trương Thị Huyền Trang , Trương Thị Thu Huyền, Trương Thị Ngọc Ly đã có Văn bản từ chối nhận di sản, tự nguyện từ chối nhận toàn bộ phần di sản được thừa kế theo pháp luật đối với di sản mà bà Trần Thị Lan được thừa kế từ ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên để lại nêu trên.

Như vậy, người được hưởng di sản thừa kế của ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên gồm:

Họ tên	Năm sinh	Quan hệ với người để lại di sản	Hàng thừa kế
Trần Thị Xuân	1970	Con gái	Hàng thừa kế thứ nhất

II. NỘI DUNG PHÂN CHIA DI SẢN

Nay bằng văn bản này, tôi – **Trần Thị Xuân**, nhất trí nhận thừa kế toàn bộ di sản ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên để lại nêu trên theo quy định pháp luật.

Sau khi ký Văn bản này, tôi – **Trần Thị Xuân** cam đoan thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp thuế, phí, lệ phí, xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo đúng quy định pháp luật và thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất.

Ngày 30/7/2026 (Ngày ba mươi, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai sáu)

Tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên

Tôi : Đặng Văn Nguyễn, Phó Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên

CHỨNG THỰC

- Văn bản phân chia di sản được lập bởi:

Bà : **Trần Thị Xuân** - Sinh năm: 1970

CCCD số : 033170001654 do Cục cảnh sát cấp ngày 22/09/2025

Nơi thường trú : phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh

- Các ông/bà có tên trên cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản phân chia di sản.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, người thoả thuận phân chia di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện phân chia di sản và đã ký, điểm chỉ vào văn bản sản này trước mặt ông Trần Đức Thặng, là người tiếp nhận hồ sơ.

Văn bản phân chia di sản này được lập thành 02 bản gốc (mỗi bản gốc gồm ...*01*...tờ, ...*01*...trang), cấp cho:

+ Người yêu cầu PCDS ...*01*...bản;

Lưu tại UBND xã Tổng Trân 01 (một) bản.

Số chứng thực*165*.....quyển số 01/2026 -SCT/GD

Người tiếp nhận hồ sơ

Người thực hiện chứng thực

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM

PHỤC VỤ

HÀNH CHÍNH CÔNG

YÊN

Đặng Văn Nguyễn

Trần Đức Thặng

Tôi cam đoan:

- Những thông tin đã ghi trong Văn bản này là đúng sự thật;

- Chỉ có tôi là người thừa kế hợp pháp theo pháp luật đối với di sản của ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên đã chết để lại. Nếu sau này còn có ai ngoài tôi mà chứng minh được họ là người thừa kế hợp pháp ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên thì tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và xin đem tài sản riêng của mình để đảm bảo cho những điều đã cam kết, không yêu cầu cơ quan chứng thực văn bản này phải chịu trách nhiệm gì về việc này .

- Những thông tin về nhân thân, tính hợp pháp và hiện trạng thừa đất cùng các giấy tờ có liên quan đến di sản được thừa kế do tôi xuất trình là thật. Di sản thừa kế là có thực và đang tồn tại. Hiện tại di sản trên không tham gia vào bất kỳ giao dịch dân sự nào; không bị tranh chấp, không bị kê biên để thi hành án hoặc để chấp hành Quyết định hành chính của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà chủ sử dụng chưa chấp hành.

- Văn bản này do tôi tự nguyện lập, không bị lừa dối, ép buộc, không nhằm trốn tránh bất kỳ một nghĩa vụ tài sản, tài chính nào mà tôi phải chịu trước pháp luật. Nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi đã tự đọc nguyên văn toàn bộ văn bản này, đồng ý toàn bộ nội dung văn bản này. Ký, điểm chỉ vào Văn bản này trước sự chứng kiến của công chức tư pháp.

NGƯỜI PHÂN CHIA DI SẢN

Xuân
Trần Thị Xuân



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

VĂN BẢN TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN

Chúng tôi là:

1. Ông/Bà: **Trần Văn Công**, sinh năm: 1981; CCCD số 033081005298 do CCS QLHC về TTXH cấp ngày 22/03/2024. Địa chỉ thường trú tại: phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh.
2. Ông/Bà: **Trần Thị Quế**, sinh năm: 1979; CCCD số 033179006249 do CCS QLHC về TTXH cấp ngày 05/04/2021. Địa chỉ thường trú tại: xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên.
3. Ông/Bà: **Trương Thị Huyền Trang**, sinh năm: 2002; CCCD số 067302000780 do CCS QLHC về TTXH cấp ngày 04/03/2022. Địa chỉ thường trú tại: xã Quảng Tín, tỉnh Lâm Đồng.
4. Ông/Bà: **Trương Thị Thu Huyền**, sinh năm: 2002; CCCD số 067302000779 do CCS QLHC về TTXH cấp ngày 04/03/2022. Địa chỉ thường trú tại: xã Quảng Tín, tỉnh Lâm Đồng.
5. Ông/Bà: **Trương Thị Ngọc Ly**, sinh năm: 2006; CCCD số 067306001140 do CCS QLHC về TTXH cấp ngày 04/03/2022. Địa chỉ thường trú tại: xã Quảng Tín, tỉnh Lâm Đồng.
6. Ông/Bà: **Trương Thành Nhơn**, sinh năm: 1971; CCCD số 075071001783 do CCS QLHC về TTXH cấp ngày 20/04/2022. Địa chỉ thường trú tại: xã Quảng Tín, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG

- Ông Trần Văn Hòa sinh năm: 1940; Chết năm: 2018; Địa chỉ thường trú trước khi chết: xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên) và vợ là Bà Nguyễn Thị Liên sinh năm: 1943; Chết năm: 2016; Địa chỉ thường trú trước khi chết: xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên).

- Di sản thừa kế mà ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên để lại là quyền sử dụng đất căn cứ theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số BO 770138 vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH00155 do UBND huyện Phù Cừ cấp ngày 20/8/2013 cụ thể như sau:

a. Thừa đất số: 98, Tờ bản đồ số: 20

b. Địa chỉ: xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên)

c. Diện tích: 586,3 m² (Bằng chữ: Năm trăm tám mươi sáu phẩy ba mét vuông)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN KHÔNG BỎ SÓT NGƯỜI THỪA KẾ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên

Tôi tên là: **Trần Thị Xuân**, sinh năm: 1970 ; CC số 033170001654 do Bộ công an cấp ngày 22/09/2025. Địa chỉ thường trú tại: phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.

Tôi có bố là: Ông Trần Văn Hòa sinh năm: 1940 ; Chết năm: 2018 ; Địa chỉ thường trú trước khi chết: xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên)

Tôi có mẹ là Bà Nguyễn Thị Liên sinh năm: 1943 ; Chết năm: 2016; Địa chỉ thường trú trước khi chết: xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (nay là xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên).

- Ông Trần Văn Hòa và vợ là bà Nguyễn Thị Liên chỉ có 04 người con gồm:

1. Bà: Trần Thị Xuân ; Sinh năm: 1970 ;

2. Ông: Trần Văn Công ; Sinh năm: 1981 ;

3. Bà: Trần Thị Quế ; Sinh năm: 1979 ;

4. Bà: Trần Thị Lan ; Sinh năm: 1974 – Đã chết năm 2022. Bà Trần Thị Lan

và chồng là ông Trương Thành Nhơn sinh năm 1971 có 03 người con gồm: bà Trương Thị Huyền Trang sinh năm 2002, Trương Thị Thu Huyền sinh năm 2002 và Trương Thị Ngọc Ly sinh năm 2006. Bà Trần Thị Lan không có con nuôi, con riêng, bố nuôi, mẹ nuôi. Trước khi chết bà Trần Thị Lan không để lại Di chúc, không để lại nghĩa vụ nào về tài sản mà những người thừa kế phải thực hiện.

Tôi làm đơn này đề nghị Ủy ban nhân dân xã Tổng Trân xác nhận cho chúng tôi là những người thuộc hàng thừa kế theo quy định của pháp luật được hưởng di sản của **Ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên** đã chết để lại cụ thể gồm có những người sau đây:

1. Bà Trần Thị Xuân (là con gái) ; Sinh năm: 1970

2. Bà: Trần Văn Công (là con trai) ; Sinh năm: 1981

3. Bà: Trần Thị Quế (là con gái) ; Sinh năm: 1979

4. Ông: Trương Thành Nhơn (Là con rể), sinh năm: 1967

5. Bà: Trương Thị Huyền Trang (là cháu ngoại), sinh năm 2002

6. Bà: Trương Thị Thu Huyền (là cháu ngoại), sinh năm 2002

7. Bà Trương Thị Ngọc Ly (là cháu ngoại) sinh năm 2006

Tôi xin cam đoan ngoài những người có tên nêu trên, không còn ai là những người thuộc hàng thừa kế theo quy định của pháp luật được hưởng di sản do Ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Liên đã chết để lại.

Vậy tôi làm đơn này, đề nghị Ủy ban nhân dân xã Tổng Trân xác nhận cho tôi nội dung đơn trên. Chúng tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xin trân trọng cảm ơn./.

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



THỦA ỦY QUYỀN CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG
NGUYỄN VĂN HIỆU

Tổng Trân, ngày 30 tháng 7 năm 2026

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

Xuan

Trần Thị Xuân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
XÁC NHẬN VIỆC CHẾT**

(Trường hợp không có tên trong sổ đăng ký khai tử)

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Tổng Trân
Ban điều hành thôn Sỹ Quý**

Tôi là Trần Thị Xuân, sinh năm: 1970

CCCD số: 033170001654 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 22/09/2025.

Địa chỉ thường trú: Tổ 6 khu 4, phường Mông Dương, tỉnh Quảng Ninh.

Quan hệ với người được xác nhận: con

Làm đơn đề nghị Ủy ban nhân dân xã Tổng Trân xác nhận việc chết cho người có tên dưới đây:

Ông Trần Văn Hoà, sinh năm: 1940, chết năm 2018

Hộ khẩu thường trú trước khi chết: Thôn Sỹ Quý, xã Nguyên Hoà, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn Sỹ Quý, xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên).

Mục đích sử dụng: Bổ sung hồ sơ phân chia di sản.

Kính đề nghị UBND xã Tổng Trân xác nhận cho chúng tôi nội dung đơn trên là đúng, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG THÔN

Tổng Trân, ngày 11 tháng 11 năm 2025

Người làm đơn

Trần Văn Hoà

Xuân



XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ

Trần Thị Xuân

**THỦA ỦY QUYỀN CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG
NGUYỄN VĂN HIỆU**

Nguyễn Văn

Trần Văn



NGUYỄN VĂN HIỆU
CHUYÊN VĂN PHÒNG
THỦA ỦY QUYỀN CHỦ TỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
XÁC NHẬN VIỆC CHẾT

(Trường hợp không có tên trong sổ đăng ký khai tử)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Tổng Trân
Ban điều hành thôn Sỹ Quý

Tôi là Trần Thị Xuân, sinh năm: 1970

CCCD số: 033170001654 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 22/09/2025.

Địa chỉ thường trú: Tổ 6 khu 4, phường Mông Dương, tỉnh Quảng Ninh.

Quan hệ với người được xác nhận: con

Làm đơn đề nghị Ủy ban nhân dân xã Tổng Trân xác nhận việc chết cho người có tên dưới đây:

Bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm: 1943, chết năm 2016

Hộ khẩu thường trú trước khi chết: Thôn Sỹ Quý, xã Nguyên Hoà, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn Sỹ Quý, xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên).

Mục đích sử dụng: Bổ sung hồ sơ phân chia di sản.

Kính đề nghị UBND xã Tổng Trân xác nhận cho chúng tôi nội dung đơn trên là đúng, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG THÔN

Tổng Trân, ngày 11 tháng 11 năm 2025

Người làm đơn

Trần Văn Liên

Xuân



XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ

Trần Thị Xuân

ỦY QUYỀN CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG
NGUYỄN VĂN HIỆU

ĐƠN MỜI 1/10/1978

ĐƠN MỜI 2/10/1978

ĐƠN MỜI 3/10/1978

ĐƠN MỜI 4/10/1978

ĐƠN MỜI 5/10/1978

ĐƠN MỜI 6/10/1978

ĐƠN MỜI 7/10/1978

ĐƠN MỜI 8/10/1978

ĐƠN MỜI 9/10/1978

ĐƠN MỜI 10/10/1978

NGUYỄN VĂN HIỆP
CHÁNH VĂN PHÒNG
THỦ UY QUYỀN CHỈ TỊCH



TỈNH HƯNG YÊN
UBND XÃ TÔNG TRÂN

Số: 12/2024/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tổng Trán, ngày 18 tháng 11 năm 2025

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: TRẦN THỊ LAN

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1974

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân: Giấy CMND số 245227226, Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 22/12/2009

Đã chết vào lúc 21 giờ 15 phút, ngày 10/07/2022 ghi bằng chữ: Hai mươi một giờ, mười
lăm phút, ngày mười, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai

Nơi chết: Thôn Sỹ Quý, Xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

Đã được đăng ký khai tử tại: Ủy ban nhân dân Xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng
Yên

Số: 24/2022 ngày 11 tháng 7 năm 2022

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)



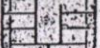
Nguyễn Minh Tiến

		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM <u>Independence - Freedom - Happiness</u>			
		CĂN CƯỚC CÔNG DÂN			
		Citizen Identity Card 			
		Số / No.: 033179006249			
		Họ và tên / Full name: TRẦN THỊ QUẾ			
		Ngày sinh / Date of birth: 18/04/1979			
		Giới tính / Sex: NỮ		Quốc tịch / Nationality: Việt Nam	
		Quê quán / Place of origin: Nguyễn Hòa, Phú Cù, Hưng Yên			
		Nơi thường trú / Place of residence: Thôn Trà Dương			
		Tổng Trần, Phú Cù, Hưng Yên			
Có giá trị đến / Valid until: 18/04/2039					
Date of expiry:					

Nơi tuổi nói C ở 5cm trên sau
mép trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 05/04/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC ANH SÁT
QUÂN LÝ HÀNH CHÍNH VÀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
COMMISSARIAT GENERAL DE LA POLICE MILITAIRE ET DE L'ORDRE PUBLIC

Phạm Công Nguyên

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM1790062498033179006249<<0
7904185F3904187VNM<<<<<<<<<<<8
TRAN<THI<QUE<<<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card



Số / No: **067306001140**
Họ và tên / Full name: **TRƯƠNG THỊ NGỌC LY**
Ngày sinh / Date of birth: **18/10/2008**
Giới tính / Sex: **Nữ** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**
Quê quán / Place of origin: **Vĩnh Phúc**
Nơi thường trú / Place of residence: **Thôn 5**
Đắk Sơn, Đắk R'Lấp, Đắk Nông

Có giá trị đến / Valid until: **18/10/2031**

Đặc diện nhân dạng / Personal Identification
Hót huớ C: 1 cm dưới dưới mắt
phải

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: **04/03/2022**

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRÁI TỰ XÃ HỘI
DIRECTORATE OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCA, VNCA



Tổ Văn Huế

Ngân tro trái
Left index finger

Ngân tro phải
Right index finger

IDVNM3060011407067306001140<<2
0610180F3110186VNM<<<<<<<<<<<0
TRUONG<<THI<NGOC<LY<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông: Trần Văn Hòa

Sinh năm: 1940, Số CMND : 130451543, Ngày cấp: 23/3/1979, Nơi cấp: CA tỉnh Vĩnh Phú

Hộ khẩu thường trú: Thôn Sỹ Quý, xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

Bà: Nguyễn Thị Liên

Sinh năm: 1943, Số CMND : 140981357, Ngày cấp: 11/3/1979, Nơi cấp: CA tỉnh Hải Hưng

Hộ khẩu thường trú: Thôn Sỹ Quý, xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

B0 770138

II - Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 98 Tờ bản đồ số: 20
b) Địa chỉ: Thôn Sỹ Quý, xã Nguyễn Hòa, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên
c) Diện tích: 586,3 m² Bề mặt đất (Năm trăm tám mươi sáu phẩy ba mét vuông)
d) Hình thức sử dụng rừng: không m², chung: 586,3 m²
đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn
e) Thời hạn sử dụng: Lâu dài
g) Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận QSDĐ chủ giao đất có thu tiền sử dụng đất
2. Nhà ở: -/
3. Công trình xây dựng khác: -/
4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/
5. Cây lâu năm: -/
6. Ghi chú: -/

UBND XÃ TÔNG TRẦN CHUNG THỰC
BẢN SAO NÀY ĐƯỢC VẬT BẢN CHÍNH
Số 280/4 Quyển số: 50785
11-11-2025



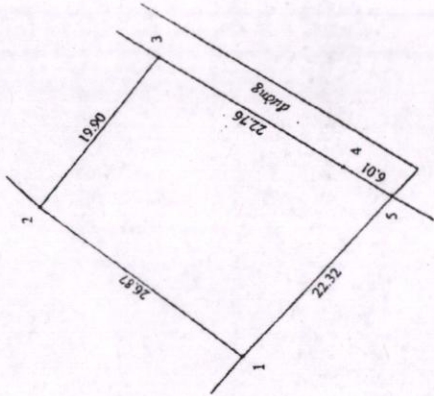
TUQ. CHỦ TỊCH
PHÓ GIÁM ĐỐC TTPVHCC
ĐANG VĂN NGUYỄN
Phù Cù, ngày 20 tháng 11 năm 2013
TM. UBND HUYỆN PHÙ CÙ
KT. CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH
TRẦN DUY THÁI

Số, tờ bản đồ cấp Giấy: CH 00155

III - Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

IV. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



1 2 4 2 7 1 3 0 0 0 1 5 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY QUYỀN: (BÊN A)

Bà: **Trần Thị Xuân**, sinh năm: 1970;

CC số 033170001654; Ngày cấp: 22/09/2025; Nơi cấp: Bộ công an

Địa chỉ thường trú tại: phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN: (BÊN B)

Ông: **Nguyễn Văn Đạt**; Sinh năm: 1998;

CC số: 030098001365; Ngày cấp: 06/02/2025; Nơi cấp: Bộ công an

Địa chỉ thường trú: xã Quang Hưng, tỉnh Hưng Yên

Bên A là bên nhận phân chia di sản quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 98, tờ bản đồ số: 20, diện tích: 586,3 m², mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn; Căn cứ theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số BO 770138 vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH00155 do UBND huyện Phù Cừ cấp ngày 20/8/2013.

Nay bằng văn bản này, bên A ủy quyền cho bên B được thay mặt, nhân danh tôi tiến hành các công việc sau:

- Liên hệ với các cá nhân, cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký cấp quyền sử dụng đất theo các văn bản/giấy tờ nêu trên;
- Lập, ký các văn bản, giấy tờ, kê khai, nhận thông báo thuế và nộp các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo các quy định của pháp luật;
- Nhận 01 (một) bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

Thời gian ủy quyền: Kể từ khi ký Giấy ủy quyền cho đến khi giải quyết xong công việc ủy quyền nêu trên.

Chúng tôi cam đoan rằng trước khi lập Giấy ủy quyền này, chưa ủy quyền cho ai thực hiện các công việc ủy quyền nêu trên.

Chúng tôi đã đọc lại toàn bộ nội dung Giấy ủy quyền này, hiểu rõ ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Giấy ủy quyền này, đồng ý và ký tên/điểm chỉ dưới đây làm bằng chứng.

BÊN ỦY QUYỀN

Trần Thị Xuân

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

Nguyễn Văn Đạt

Ngày 30/7//2026 (Ngày ba mươi, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai sáu)

Tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên

Tôi : Đặng Văn Nguyễn, Phó Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên

CHỨNG THỰC

Các ông/bà có tên sau đây:

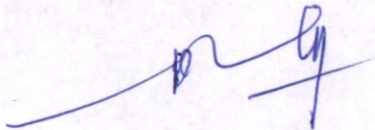
1. Bà Trần Thị Xuân, sinh năm : 1970 ; CCCD số : 033170001654

2. Ông Nguyễn Văn Đạt, sinh năm : 1998 ; CCCD số 030098001365

Các ông/bà có tên trên cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã cùng ký vào giấy tờ, văn bản này trước mặt ông Trần Đức Thịnh là người tiếp nhận hồ sơ.

Số chứng thực *MB* quyền số 01/2026 - SCT/CK, ĐC

Người tiếp nhận hồ sơ



Trần Đức Thịnh

Người thực hiện chứng thực

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đặng Văn Nguyễn

